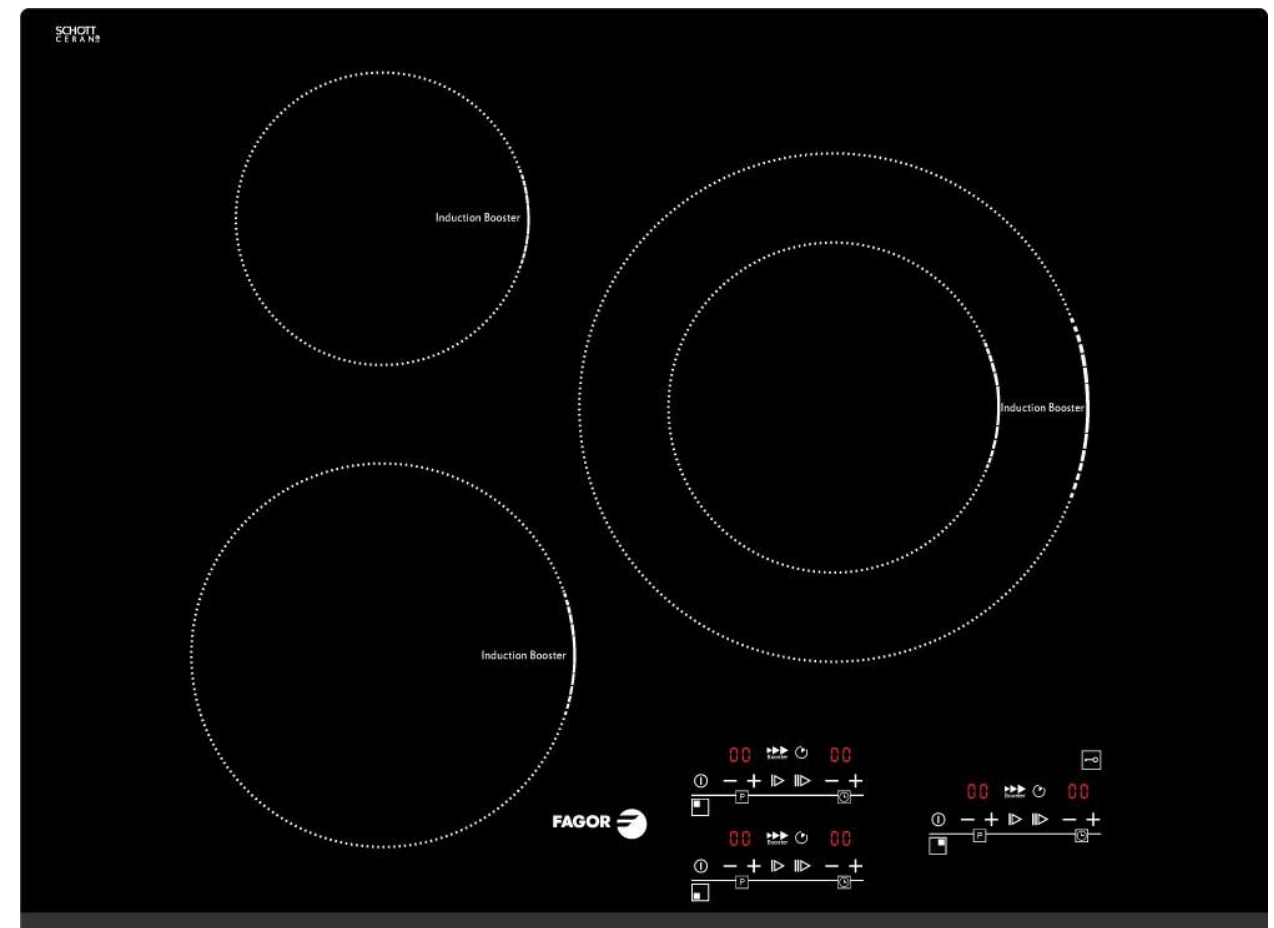




HƯỚNG SỬ DỤNG BẾP TỬ IF – 700CS



Exclusive
Marketing & Distribution

iCare 1900 55 88 85

www.fagor.com.vn

HANOI
Villa B24, Trung Hoa - Nhan Chinh, Thanh Xuan
District
ph : [84-4] 3726 0276 f: [84-4] 3846 5705

HCMC
307H Nguyen Van Troi Street, Ward 1,
Tan Binh District
ph : [84-8] 3844 9665 f: [84-8] 3997

DA NANG
125 Dien Bien Phu Street, Chinh Gian Ward,
Thanh Khe District
ph : [84-511] 3645144 - 3645145 f: [84-511]
3645146

AN TOÀN



Kết nối điện cho bếp phải có ngắt mạch (CB) phù hợp với qui định lắp đặt hiện hành của địa phương. Thiết bị có thể được sử dụng an toàn cho trẻ từ 8 tuổi trở lên, người có khiếm khuyết về thể chất, giác quan hoặc tinh thần hoặc những người thiếu kinh nghiệm hoặc kiến thức cần thiết nếu họ được hướng dẫn cách sử dụng và hiểu những nguy cơ liên quan. Trẻ em không được chơi đùa với thiết bị. Vệ sinh, bảo trì thiết bị không nên để trẻ thực hiện mà không có giám sát.

Nhiệt lượng thừa

Thiết bị và các bộ phận nóng lên trong khi sử dụng.

Đề phòng tránh tiếp xúc với các bộ phận làm nóng.

Tắt một hay nhiều vùng nấu, nhấn và giữ nút (ⓘ). Tín hiệu bip báo rằng vùng nấu tắt và màn hình thay đổi.

Khi "H" hiển thị, tiếp xúc với vùng nấu khi còn nghi ngờ thì nên tránh.

Cơ chế an toàn cho trẻ

Trẻ em dưới 8 tuổi phải tránh xa thiết bị trừ khi có sự giám sát thường xuyên. Cơ chế an toàn cho trẻ giúp tránh thao tác khi tắt bếp hoặc khi nấu nướng sẵn sàng hoạt động. Đừng quên kích hoạt lại cơ chế trước khi sử dụng lại.

Việc nấu nướng thực phẩm bất cẩn trên vùng nấu có dầu mỡ có thể nguy hiểm và phát hoả.

Không bao giờ dập lửa bằng nước. Tắt bếp. Lửa có thể được che bằng nắp hoặc chặn chống lửa.

Nguy cơ cháy: Không bao giờ để vật thể lên vùng nấu.

Các vật thể kim loại như dao, muỗng, nĩa và nắp nồi không nên đặt lên vùng nấu vì chúng có thể nóng lên.

Nếu dây điện bị hỏng, phải được thay bởi nhà sản xuất, dịch vụ hậu mãi hoặc người có chuyên môn để tránh rủi ro.

Tránh va đập bề mặt gốm thuỷ tinh của vùng nấu với vật dụng nấu: Nó rất bền nhưng không phải không vỡ.

Không bao giờ đặt bất kỳ nắp nồi phẳng nóng lên bếp. Hiệu ứng hút có thể làm hỏng bề mặt kính bếp. Tránh kéo rê vật dụng nấu trên mặt bếp vì sẽ làm mòn sự hoàn thiện của bếp.

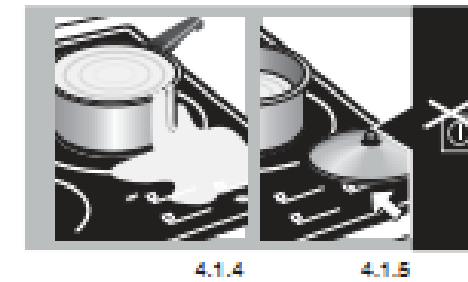
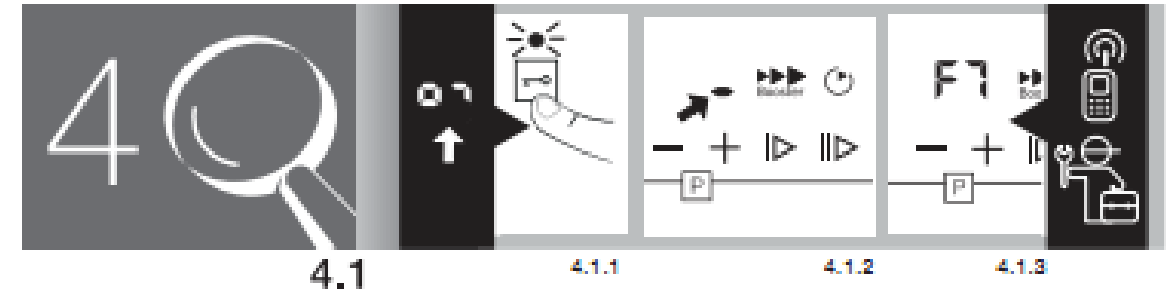
Không đặt vật dụng nấu lên khung bếp (tùy model). Tránh sử dụng chảo có đáy thô ráp vì có thể làm trầy bếp.

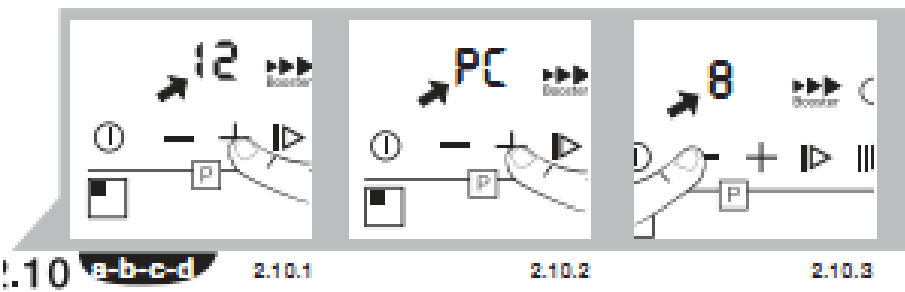
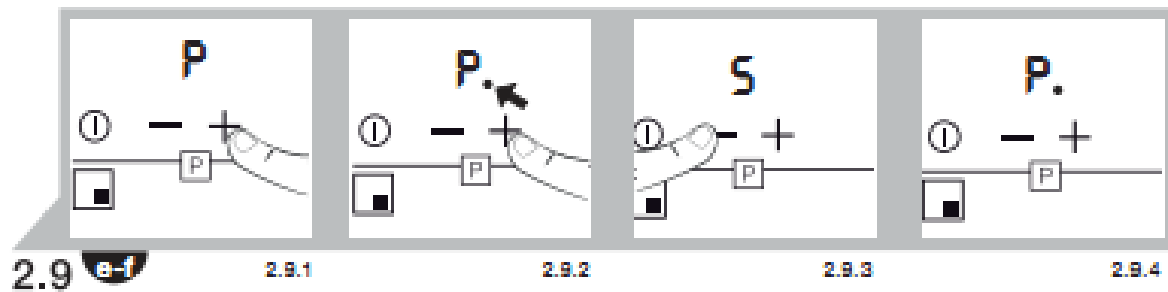
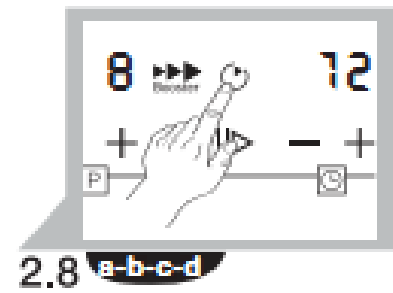
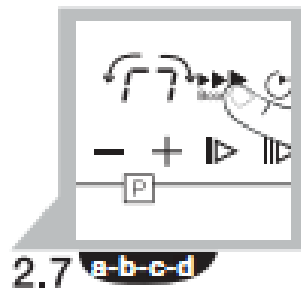
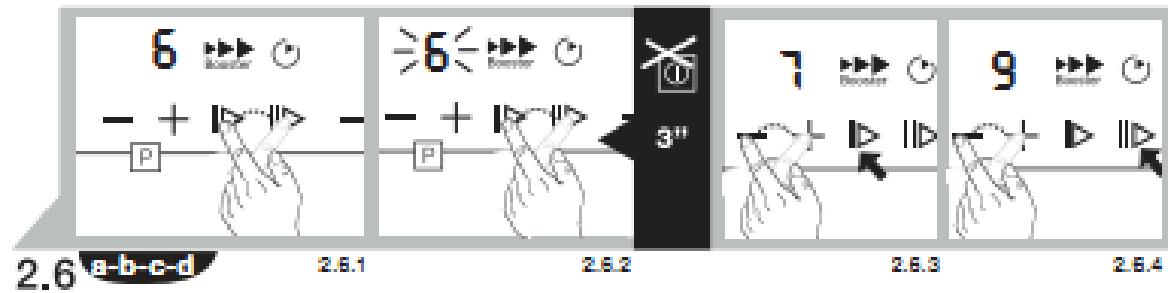
Không cất giữ chất tẩy rửa hoặc chất dễ cháy trong tủ dưới bếp. Không bao giờ sử dụng chất tẩy rửa dạng phun xịt để vệ sinh bếp.

Thiết bị được thiết kế để hoạt động với công tắc đồng hồ bên ngoài hoặc điều khiển từ xa.

Không đun nóng lon kín nắp vì có thể nổ. Không bao giờ sử dụng màng nhôm khi nấu nướng.

Không bao giờ đặt vật dụng có bọc màng nhôm hoặc đóng gói trong khay nhôm đặt lên bếp. Nhôm có thể chảy và làm hỏng vĩnh viễn thiết bị.





Bảo hành không bao gồm những sai sót nêu trên cũng như việc thực hiện sai chức năng của thiết bị và các thao tác không phù hợp cho sử dụng.

Nguy cơ điện

Bảo đảm rằng dây điện của bất kỳ thiết bị điện nào cắm gần bếp không được tiếp xúc với vùng nấu. Nếu có vết nứt xuất hiện trên bề mặt kính, ngắt kết nối thiết bị ngay để tránh sốc điện.

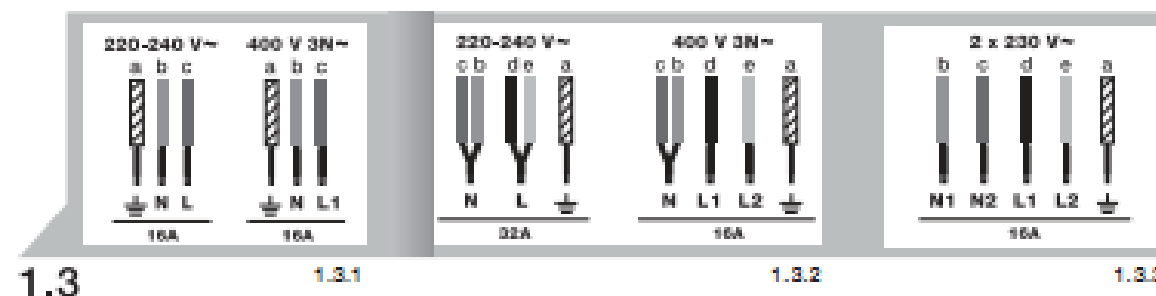
Để thực hiện, tháo cầu chì hoặc sử dụng ngắt mạch (CB). Không sử dụng bếp cho tới khi thay mặt kính bếp.

0

PHÂN LOẠI



Phân loại model bếp (“a”, “b”, “c”, “d”, “e”, “f”) bằng cách so sánh số và phân bố vòng nấu trên bếp với hình ảnh mô tả.



1

LẮP ĐẶT



1.1 Tháo bao bì.

Tháo tất cả những phụ kiện bảo vệ.

1.2 Cắt rãnh gắn bếp.

Luôn quan tâm bảng dữ liệu tham khảo (1.2.1), chỗ thông gió (1.2.2) và kích thước gắn bếp cắt rãnh gắn bếp (1.2.3). Gắn ron xốp xung quanh theo chu vi bếp cho kín không thấm nước (1.2.4). Lật bếp lại và gắn vào (1.2.5). Định vị gắn bếp với vít kèm theo (1.2.6). Bảo đảm không khí lưu thông phía sau bếp nếu được lắp phía trên ngăn kéo (1.2.7). Nếu lắp trên lò nướng, dòng khí phải được bảo đảm ở phía trước (1.2.8). Lò được lắp đặt buộc phải có thông gió.

1.3 Kết nối điện.

Bếp có bộ dây.

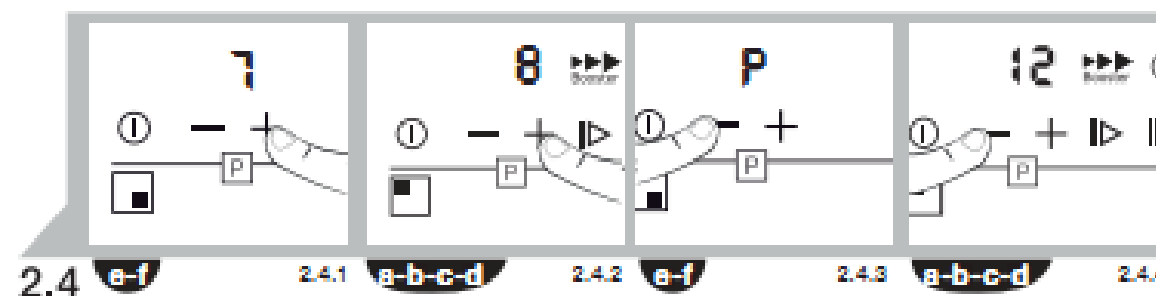
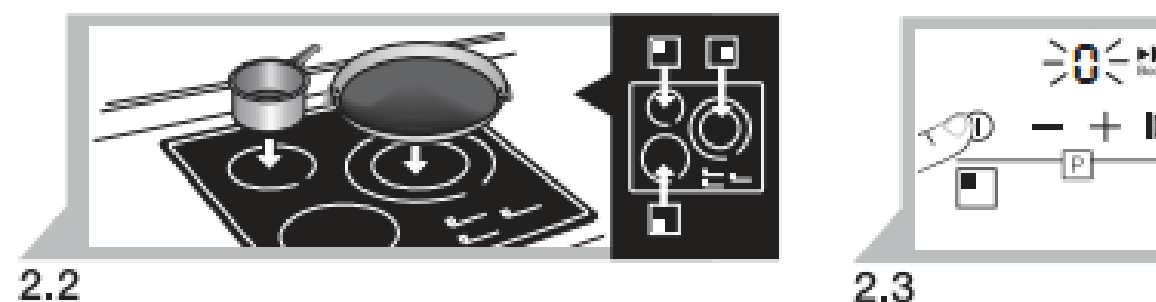
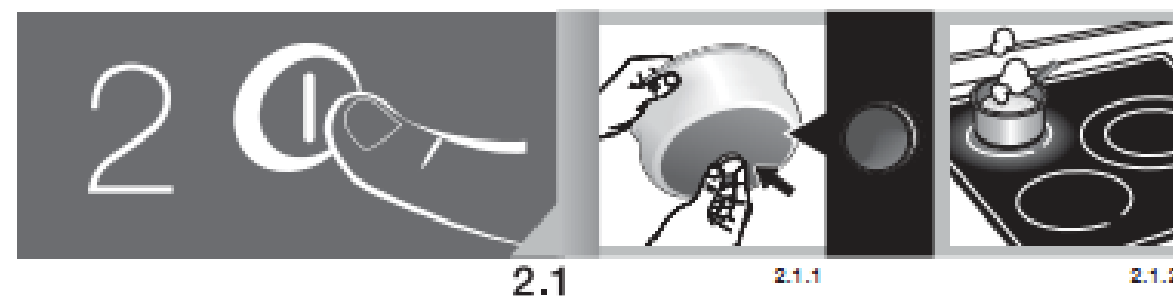
3 dây (1.3.1) a) vàng và xanh lá, b) xanh da trời, c) nâu.

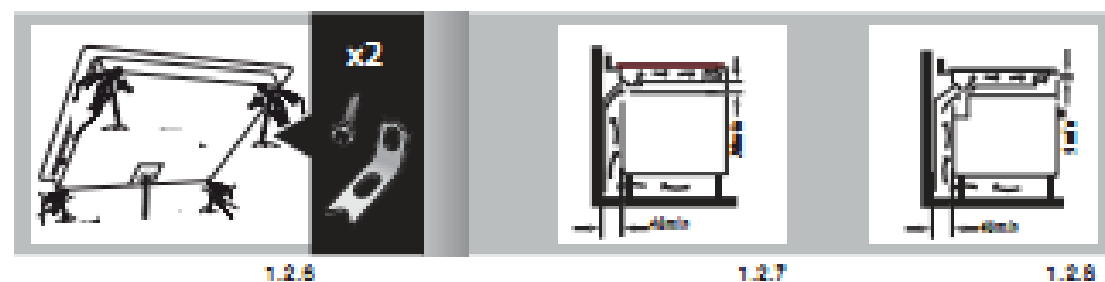
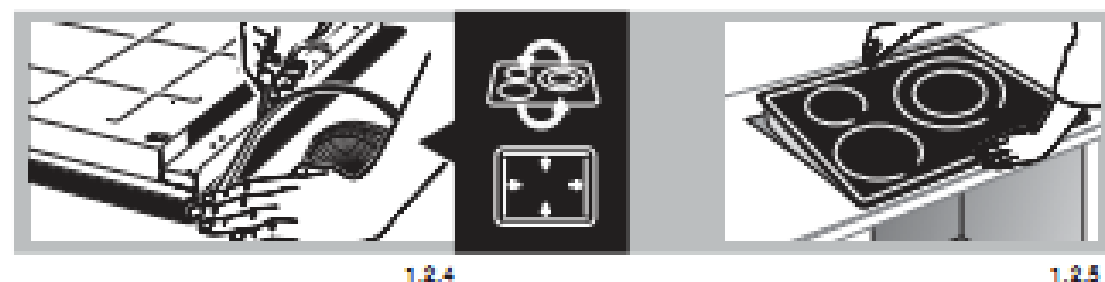
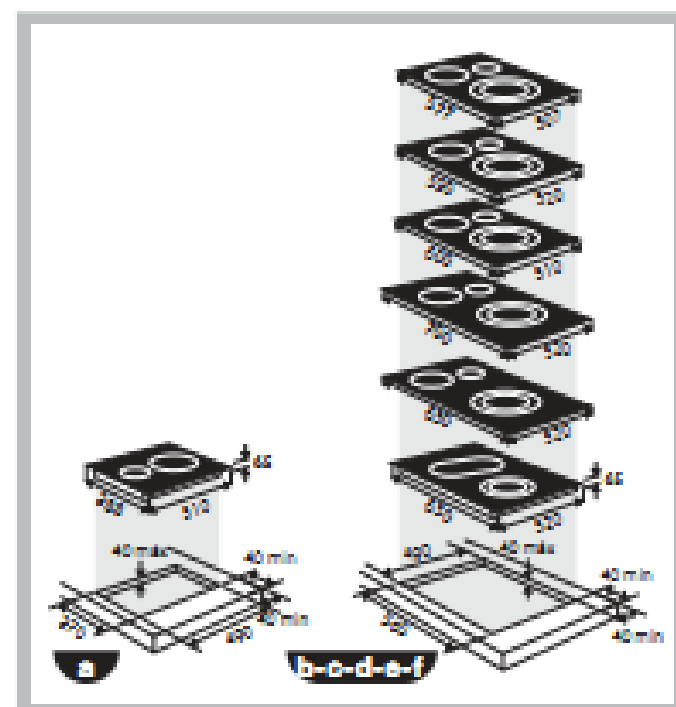
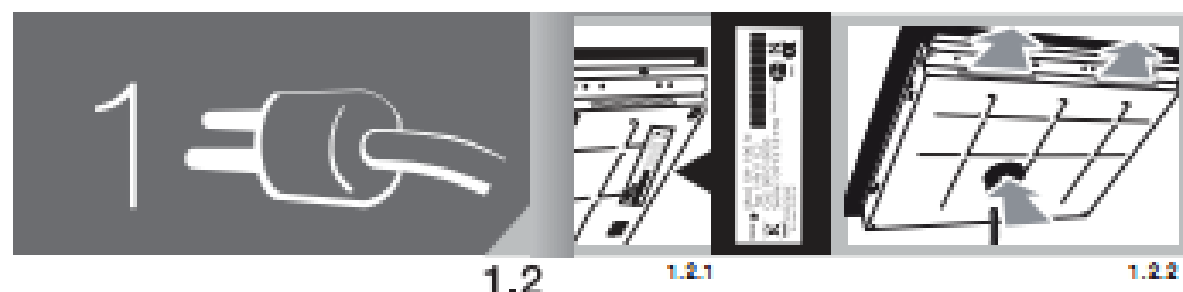
5 dây (1.3.2, 1.3.3) a) vàng và xanh lá cây, b) xanh da trời, c) đen, d) nâu, e) xám.

Kết nối phải được tính đến công suất tối đa chỉ định ở bảng tham khảo và ổ cắm điện phải kết nối đất điều tiết.

Khuyến cáo:

Bếp phải được lắp đặt bởi người được ủy quyền theo hướng dẫn và biểu đồ của nhà sản xuất. Nếu lò nướng được lắp đặt, nó phải được cách ly điện với bếp. Bếp từ không được lắp đặt trên máy rửa chén, máy giặt, tủ lạnh hay tủ đông. Không được sử dụng chất liệu không thể dịch chuyển như silicon. Khoảng cách giữa mép bếp và cạnh hoặc tường phía sau tối thiểu là 40mm (1.2.3).





2 SỬ DỤNG BẾP

Trước khi sử dụng bếp mới lần đầu, lưu ý rằng cảm ứng từ là một kỹ thuật mà sức nóng được truyền trực tiếp vào nồi chảo. Tất cả nồi chảo được sử dụng phải có đáy có sắt từ.

2.1 Chọn nồi chảo.

Rất quan trọng để chọn loại nồi chảo để có hiệu quả tốt nhất có thể và kết quả nấu nướng có được. Về nguyên tắc, bất kỳ nồi chảo nào phù hợp với nấu nướng cảm ứng từ nếu nam châm dính vào đáy (2.1.1). Đặt thực phẩm được nấu trong nồi chảo. Không bao giờ đun nóng nồi chảo không trên bếp (2.1.2).

Sử dụng nồi chảo an toàn để nấu nướng cảm ứng từ.

2.2 Chọn vòng nấu.

Có vài vòng nấu, có thể đặt nồi chảo lên vòng 1, 2, 3, 4. Chọn vòng tốt nhất tùy thuộc vào kích cỡ của nồi chảo. Nếu đáy nồi chảo nhỏ quá, đèn báo sẽ nhấp nháy và vòng nấu sẽ không bật, nồi chảo không phù hợp nấu cảm ứng từ. Bảo đảm rằng không sử dụng nồi chảo có đường kính đáy nhỏ hơn được chỉ dẫn trong biểu đồ dưới đây.

Khuyến cáo:

Không kéo rê nồi chảo trên kính bếp, vì có thể gây trầy xước.

Nên sử dụng vùng nấu ở hai phía đối diện.

Không để nồi chảo gõ mạnh lên kính.

Sử dụng nồi chảo có đáy phẳng và dày.

Không đặt bất kỳ vật thể bằng kim loại nào như dao, nĩa hoặc nắp nồi lên mặt bếp, vì nó có thể nóng lên.

2.3 Bật vòng nấu.



Nhấn Ⓢ sẽ bắt đầu nhấp nháy. Nếu bạn không chọn bất kỳ công suất nào, vùng nấu sẽ tự động tắt.

Dừng: Nhấn và giữ nút Ⓢ của vùng nấu đang sử dụng.











Chọn cài đặt công suất. Nhấn nút + để tăng công suất, mức độ 1 đến P (Công suất cực đại) (2.4.1) và từ "1" đến "12" (2.4.2). Nhấn nút - để giảm công suất. Khi bật lên, người sử dụng có thể bật thẳng công suất "P" bằng cách nhấn nút - (2.4.3) hoặc công suất "12" (2.4.4).




Lưu ý: Không thể kích hoạt hai vùng nấu ở cùng một bên mức công suất "P" đồng thời. Nếu cố kết hợp, vùng nấu đầu tiên kích hoạt sẽ tự động rơi xuống mức công suất "6". Sau khi sử dụng mức công suất cao, vùng nấu có thể vẫn còn nóng và chữ "H" sẽ xuất hiện (2.4.5). Không chạm vào vùng này.


CHỨC NĂNG ĐỒNG HỒ



2.5 Cài đặt thời gian nấu nướng . Chọn vùng nấu mong muốn và công suất. nhấn  vài lần và chọn vùng nấu. Nhấn Power Selection/Chọn công suất. Nhấn nút + hoặc - để điều chỉnh thời gian nấu, tối đa 99 phút. Thời gian sẽ đếm ngược đến khi về 0 và nguồn nấu sẽ bíp rồi tắt. Để tắt tiếng bíp, nhấn bất kỳ nút nào.

CÁC CHỨC NĂNG ĐẶC BIỆT





2.6 Chức năng thao tác trực tiếp , . Với vùng nấu được bật lên, nhấn  hoặc  đến cài đặt công suất 6 và 10 theo cài đặt mặc nhiên của nhà sản xuất (2.6.1). Để thay đổi, khi vùng nấu tắt, nhấn  hoặc  và giữ giữ trong vài giây đến khi nghe bíp và 6 hoặc 10 (2.6.2) bắt đầu nhấp nháy luân phiên. Chọn cài đặt công suất mới bằng cách nhấn +, - ( 1 - 7 (2.6.3)), ( 8 - 12 (2.6.4)). Xác nhận bằng cách nhấn  hoặc  một lần nữa.



2.7 Chức năng Booster/Cực đại  **Booster**: Chức năng này cho phép đạt nhiệt độ cực đại nhanh chóng, hữu dụng cho việc đun nóng hoặc sôi chất lỏng nhanh. Với vùng nấu bật lên, nhấn  **Booster**.  (2.7.1) sẽ hiển thị trên màn hình.

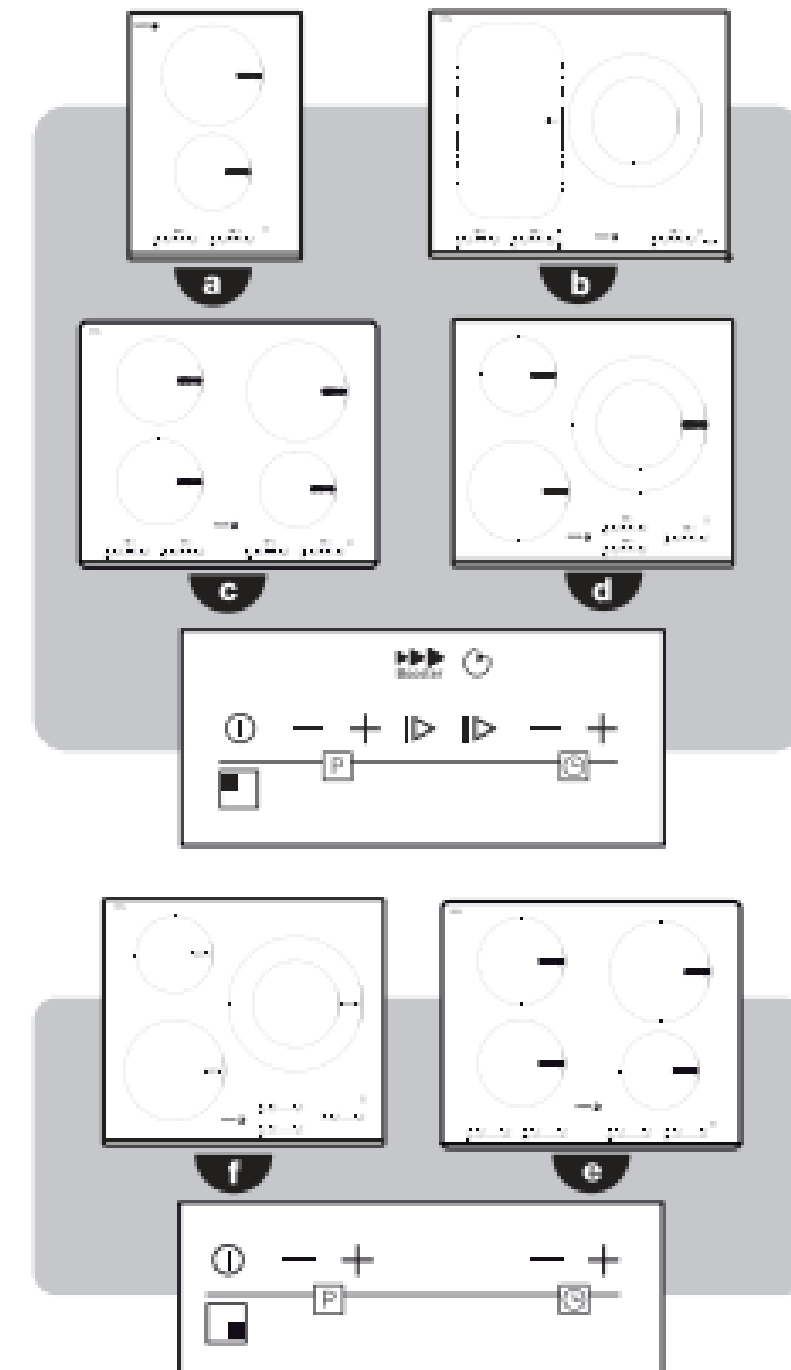
Lưu ý: Khi  **Booster** được kích hoạt, cài đặt công suất cực đại, bạn chỉ có thể sử dụng vùng nấu liền kề với mức công suất là 6.

2.8 Chức năng đồng hồ : Nếu bạn nhấn , nó sẽ hiển thị thời gian trôi qua kể từ khi thay đổi mức công suất lần cuối được thực hiện ở vùng nấu tương ứng.

CÁC CHỨC NĂNG KHÁC

2.9 Chức năng nóng nhanh (P chấm) . Chức năng này cho phép cài đặt công suất cao hơn để đạt được trong thời gian khoảng 3 phút. Nhấn + cho đến khi bạn đến  (2.9.1). Nhấn + một lần nữa sẽ đến , cài đặt công suất cực đại (2.9.2). Nhấn - và chọn cài đặt công suất mong muốn (2.9.3).  sẽ hiển thị trên màn hình (2.9.4). Khi thời gian cài đặt trôi qua, nó sẽ trở về mức cài đặt công suất lựa chọn.

2.10 Chức năng nóng nhanh (PC). Có thể đạt đến mức công suất cao hơn trong một khoảng thời gian. Nhấn + khi đến vị trí "12" (2.10.1). Nhấn + lần nữa và nó sẽ chuyển tới , công suất cực đại (2.10.2). Nhấn - và chọn công suất mong muốn (giữa 6 và 12) (2.10.3). Sau vài giây,  và công suất được chọn sẽ hiển thị luân phiên. Khi thời gian khoảng 3 phút kết thúc, nó sẽ trở về mức công suất lựa chọn.






Bếp được thiết kế với ý thức bảo vệ môi trường.

Tôn trọng môi trường. Sử dụng cài đặt công suất phù hợp cho mỗi hình thức nấu nướng.

Quản lý chất thải thiết bị điện và điện tử.




Ký hiệu  chỉ rằng thiết bị không được xử lý ở các thùng rác thông thường như rác thải gia dụng.


Đem lò đến trung tâm thu hồi đặc biệt. Thiết bị gia dụng tái chế sẽ ngăn hệ quả tiêu cực đến sức khỏe và môi trường, đồng thời tiết kiệm năng lượng và nguồn tài nguyên.


Để biết thêm thông tin, liên hệ với chính quyền địa phương hoặc cửa hàng mua thiết bị.

Lưu ý: Sau khi chọn mức công suất **P.** hoặc **PC**, nếu công suất hoạt động cuối cùng không được chọn, vùng nấu sẽ tắt.

Khi **P.** hoặc **PC** hiển thị, mọi tác động vào điều khiển sẽ huỷ chức năng.

2.11 An toàn trẻ em. Bếp có hệ thống an toàn trẻ em sẽ khoá điều khiển. Để khoá, giữ và nhấn nút  cho tới khi đèn báo bật lên (2.11.1). Để mở lại khoá, lặp lại thao tác cho đến khi đèn báo tắt.

Lưu ý: Trong mọi trường hợp, vì lý do an toàn, kể cả khi bếp được khoá, vùng nấu cũng có thể dừng bằng cách nhấn .

Lưu ý: Nếu bất kỳ vật thể nào để trên cảm biến, “” sẽ xuất hiện và chuông cảnh báo vang lên rồi sẽ tắt.

Tắt tự động: Nếu bạn quên tắt vùng nấu, nó sẽ tự động tắt sau khoảng thời gian 1 – 10 giờ, tùy thuộc vào cài đặt công suất đã chọn.

Bộ hạn chế nhiệt độ: Mỗi vùng nấu được trang bị một cảm biến an toàn liên tục kiểm soát nhiệt độ đáy nồi. Nếu nồi chảo trống đặt lên vùng nấu đang bật lên, cảm biến sẽ thích ứng với công suất chiếu xạ do vậy tránh nguy cơ hư hỏng cho nồi chảo hay bếp.

An toàn với “vật dụng nhỏ”: Các vật dụng nhỏ (như muỗng, nĩa hoặc vòng...) đặt trên bếp không được nhận là nồi chảo. Màn hình nhấp nháy và nguồn nhiệt không chiếu xạ nhiệt.

Hệ thống dừng tự động: Nếu người sử dụng quên tắt nguồn nhiệt sau khi sử dụng, bếp được trang bị với chức năng an toàn (Auto-stop/dừng tự động), sẽ tự động tắt vùng nấu bị quên sau một khoảng thời gian định sẵn (khoảng 1 – 10 giờ tùy theo công suất được sử dụng). Sau khi kích hoạt hệ thống an toàn này, “AS” hoặc “A” hiển thị và bếp kêu tiếng bíp khoảng 2 phút. Để tắt tiếng bíp, nhấn bất kỳ nút nào. Hai tiếng bíp xác nhận thao tác.



Vì mặt kính không nóng lên nhiều trên bếp cảm ứng, nên dễ vệ sinh. Tuy nhiên, bạn nên vệ sinh bất kỳ sự trào ra hoặc bắn ran ngay khi có thể với vải ẩm hoặc khăn giấy. Đối với những vết bám cứng, sử dụng chất tẩy rửa kính đặc biệt.

Sử dụng sản phẩm vệ sinh có tính ăn mòn hoặc miếng cạo kim loại để vệ sinh bếp có thể khiến bề mặt trải xước và có thể khiến mặt kính vỡ.

Vệ sinh bất kỳ vết bám của đường hoặc chất kết tủa ngay, vì chúng có thể làm hỏng bề mặt bếp.




Bếp không khởi động. Kiểm tra nguồn điện.


Đèn báo bật lên khi cắm điện bếp. Bình thường, sẽ biến mất sau 30 giây.

Có mùi khi bếp được sử dụng mới lần đầu. Mùi sẽ biến mất sau vài lần sử dụng.

Bếp không bật lên và xuất hiện tin báo. Gọi dịch vụ kỹ thuật.

Bếp không bật lên và xuất hiện  trên màn hình. Thoát khoá trẻ em (4.1.1)

Bếp không bật lên và “” xuất hiện trên màn hình và có tiếng bíp. Vệ sinh bếp và lấy bất kỳ vật thể nào trên cảm biến (4.1.2).

Một loạt dấu gạch “” kèm theo F1. Dòng điện quá nóng (4.1.3). Gọi dịch vụ kỹ thuật và thông báo mã lỗi.

Đèn báo nhấp nháy trong suốt quá trình thao tác. Nồi chảo không phù hợp.


Nếu nấu sôi chất lỏng ở mức cài đặt công suất cao, bạn sẽ nghe tiếng veve. Điều này lệ thuộc vào tần số vùng nấu và là bình thường.

Đối với model kết hợp với vùng nấu hồng ngoại, không chạm vào vùng này vì có thể gây bỏng.

Mức cài đặt công suất thấp, có nghe tiếng nứt khi bếp nguội lại. Điều này bình thường.

Nồi chảo có tiếng ồn khi nấu. Điều này bình thường đối với một số loại nồi chảo.

Khi bếp được tắt, quạt vẫn hoạt động. Điều này bình thường. Nó giúp cho dòng điện nguội xuống.

Bảo vệ chống tràn: Nếu chất lỏng sôi tràn, hoặc bất kỳ vật thể nào đặt trên cảm ứng, màn hình sẽ xuất hiện “”, tiếng bíp vang lên và bếp sẽ tắt. Vệ sinh mặt kính hoặc lấy vật thể ra và bật bếp trở lại (4.1.4, 4.1.5).